

CHƯƠNG 3: FUNCTIONS

Functions

- Function là khối mã có thể tái sử dụng.
- Gồm: tên hàm, tham số (parameters), thân hàm, và giá trị trả về (nếu có).
- Có 2 loại:
 - Built-in functions: print(), input(), type(), int(), float(), max(), min(), ...
 - User-defined functions: hàm do bạn tự viết bằng def.

Function Built-in

- max(x): trả về phần tử lớn nhất.
- min(x): trả về phần tử nhỏ nhất.
- type(x): trả về kiểu dữ liệu.
- int(), float(): ép kiểu số.
- int("123") → 123,
- float("9.5") → 9.5

def - call

- Cú pháp:
`def function_name(parameters):`
 statement(s)
- ví dụ:
`def thing():`
 `print("Hello")`
 `print("Fun")`
- Gọi hàm:
 `thing()`

Tham số & Đối số

- Argument: giá trị truyền vào khi gọi hàm.
- Parameter: biến "chứa" argument khi hàm chạy.
- ví dụ:
`def greet(lang):` # lang là parameter
 `if lang == 'es':`
 `print('Hola')`
`greet('es')` # 'es' là argument

Fruitful function

- Dùng **return** để trả kết quả về cho câu lệnh gọi hàm.
- ví dụ:
`def addtwo(a, b):`
 `return a + b`
`x = addtwo(3, 5)` # x = 8
- **return** kết thúc hàm ngay lập tức.

Type conversion

- int(x), float(x), str(x)
- Tự động chuyển integer → float khi có phép tính hỗn hợp.
- ví dụ:
`print(float(99) / 100)` # 0.99
- nhiều tham số:
`def addtwo(a, b):`
 `return a + b`

Nguyên tắc viết hàm tốt

- Chia chương trình thành đoạn nhỏ có ý nghĩa.
- Không lặp lại code ("Don't Repeat Yourself").
- Dùng hàm để tổ chức và tái sử dụng logic.
- Biến hàm thành thư viện để dùng lâu dài.

Void (non-fruitful) Functions

- Không có return hoặc return không giá trị.
- Ví dụ: hàm chỉ dùng để in, ghi file, thực hiện hành động.
`def print_lyrics():`
 `print("I'm a lumberjack")`